

Số: 35 /2003/QĐ-UB

Cần Thơ, ngày 04 tháng 3 năm 2003

**quyết định của ủy ban nhân dân tỉnh cần thơ
Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy
của Sở Văn hóa - Thông tin tỉnh Cần Thơ**

ủy ban nhân dân tỉnh cần thơ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân ngày 21 tháng 6 năm 1994;

Căn cứ Luật Báo chí, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí ngày 12/06/1999;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26/04/2002 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Báo chí;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 28/1998/TTLT-VHTT-TDĐT-TCCP ngày 13/01/1998 của Bộ Văn hóa - Thông tin, ủy ban Thể dục Thể thao và Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ hướng dẫn tổ chức văn hóa, thông tin, thể thao ở địa phương;

Xét đề nghị tại Công văn số 574/SVHTT ngày 12/11/2002 của Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin và Tờ trình số 457/TTr.BTCCQ ngày 23/ 12/2002 của Trưởng ban Ban Tổ chức chính quyền tỉnh,

quyết định :

Điều 1. Sở Văn hóa - Thông tin tỉnh Cần Thơ là cơ quan chuyên môn của ủy ban nhân dân tỉnh; chịu sự lãnh đạo, quản lý trực tiếp của ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo và hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Văn hóa - Thông tin.

Điều 2. Sở Văn hóa - Thông tin có chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn sau đây :

A. Chức năng.

Sở Văn hóa - Thông tin có trách nhiệm giúp ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về văn hóa, thông tin trên địa bàn tỉnh Cần Thơ bao gồm: văn hóa, nghệ thuật, báo chí, xuất bản, in, phát hành, điện ảnh, bảo tồn bảo tàng, thư viện, thông tin, cổ động, triển lãm, quảng cáo, nhiếp ảnh, bản quyền tác giả (sau đây gọi chung là các ngành Văn hóa - Thông tin), bảo đảm tính thống nhất từ tỉnh đến cơ sở.

B. Nhiệm vụ và quyền hạn.

1. Xây dựng quy hoạch, kế hoạch, các chương trình, đề án phát triển sự nghiệp văn hóa - thông tin và báo chí. Trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch, các chương trình, đề án được phê duyệt, tổ chức hướng dẫn, thực hiện đúng với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

2. Trình ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quyết định, chỉ thị về quản lý công tác văn hóa, thông tin trong tỉnh; ban hành các văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về các hoạt động văn hóa, thông tin trong tỉnh theo thẩm quyền.

3. Chỉ đạo và quản lý các đơn vị hoạt động văn hóa, thông tin thuộc Sở; tham mưu giúp ủy ban nhân dân tỉnh quản lý Nhà nước về báo chí và các đơn vị hoạt động văn hóa, thông tin khác.

4. Sưu tầm, giữ gìn, bảo quản và phát huy những di sản văn hóa vật thể và phi vật thể.

5. Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các cuộc triển lãm, các cuộc liên hoan, hội thi, hội diễn chuyên nghiệp và không chuyên nghiệp; hướng dẫn tổ chức các lễ hội truyền thống, xây dựng phong trào nếp sống văn minh, gia đình văn hóa ở địa phương; tham gia các hoạt động văn hóa, thông tin ở Trung ương theo kế hoạch.

6. Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia các hoạt động phát triển sự nghiệp văn hóa nghệ thuật ở địa phương theo hướng xã hội hóa.

7. Kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chính sách, chế độ về văn hóa, thông tin và báo chí, đối với các cơ quan, đơn vị ngành Văn hóa - Thông tin và Báo chí của tỉnh.

Thực hiện quản lý Nhà nước đối với ngành Văn hoá - Thông tin, Báo chí Trung ương và địa phương khác hoạt động tại địa bàn tỉnh theo ủy quyền của Bộ Văn hóa - Thông tin.

8. Thực hiện nhiệm vụ thanh tra Nhà nước và thanh tra chuyên ngành Văn hóa, Thông tin trong các hoạt động văn hóa, thông tin và báo chí trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

Tổ chức thanh tra hoặc phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm đối với các hoạt động văn hóa, thông tin và báo chí, việc nhập khẩu và lưu hành văn hóa phẩm, báo chí nước ngoài tại địa phương theo quy định pháp luật.

Xét, giải quyết các khiếu nại, tố cáo của công dân về lĩnh vực văn hóa, thông tin theo thẩm quyền.

9. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, viên chức ngành Văn hóa - Thông tin trong tỉnh; phát hiện và đào tạo tài năng trẻ.

Tổ chức nghiên cứu hoặc tham gia nghiên cứu các đề tài khoa học, ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ về văn hóa, thông tin phục vụ cho sự phát triển sự nghiệp ngành.

10. Quan hệ hợp tác và giao lưu với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và tổ chức quốc tế để trao đổi kinh nghiệm xây dựng và phát triển các hoạt động văn hóa, thông tin theo sự chỉ đạo của ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa - Thông tin.

11. Thực hiện báo cáo định kỳ: hàng tháng, 6 tháng, năm và báo cáo đột xuất về tình hình quản lý hoạt động văn hóa, thông tin cho ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa - Thông tin.

12. Quản lý công chức, viên chức, lao động, tài sản, tài chính của Sở theo sự phân cấp của ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật.

13. Quản lý Nhà nước chuyên ngành đối với các doanh nghiệp hoạt động sản xuất - kinh doanh có liên quan trong lĩnh vực văn hóa - thông tin.

Thực hiện các nhiệm vụ khác do ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 3. Tổ chức bộ máy và biên chế của Sở Văn hóa - Thông tin.

A . Tổ chức bộ máy.

1. Cơ cấu tổ chức của cơ quan Sở :

- Lãnh đạo Sở : Giám đốc và các Phó Giám đốc.

- Các Phòng trực thuộc :

+ Phòng Tổ chức Hành chính - Tổng hợp.

+ Phòng Nghiệp vụ Văn hóa - Thông tin.

+ Thanh tra Sở.

2. Các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở :

- Trung tâm Văn hóa - Thông tin.
- Thư viện.
- Bảo tàng (sáp nhập Ban Quản lý di tích và danh thắng).
- Trường Trung học Văn hóa Nghệ thuật.
- Đoàn Cải lương Tây Đô.
- Đoàn Ca Múa Kịch Cần Thơ.

B. Biên chế : thực hiện theo quyết định phê duyệt biên chế hàng năm của ủy ban nhân dân tỉnh Cần Thơ.

Điều 4. Hệ thống tổ chức ngành Văn hóa - Thông tin các địa phương trong tỉnh được quy định như sau :

- Thành phố Cần Thơ có Ban Văn hóa Thông tin - Thể thao. Thị xã Vị Thanh và các huyện có Phòng Văn hóa Thông tin - Thể thao.

- Ngoài ra ở thành phố Cần Thơ, thị xã Vị Thanh và các huyện có Trung tâm Văn hóa thông tin và Thể dục thể thao là đơn vị sự nghiệp.

- Các xã, phường và thị trấn có cán bộ phụ trách chung về lĩnh vực Văn hóa Thông tin - Thể thao và có 1-2 cán bộ hợp đồng phụ trách nhà văn hóa, thư viện hoặc phòng đọc sách xã đối với những xã có nhà văn hóa, thư viện, hoặc phòng đọc sách.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 3584/QĐ.UBT.94 ngày 09/12/1994 của ủy ban nhân dân tỉnh Cần Thơ "Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Sở Văn hóa - Thông tin tỉnh Cần Thơ".

Giao Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở phù hợp với Quy chế làm việc của ủy ban nhân dân tỉnh và phù hợp với nội dung Quyết định này.

Điều 6. Chánh Văn phòng ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban Tổ chức chính quyền tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin, các Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan Ban, Ngành tỉnh, Chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ, thị xã Vị Thanh và các huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

tM. ủy ban nhân dân tỉnh cần thơ
chủ tịch

Nơi nhận :

- Như Điều 6.
- Bộ VH-TT.
- TT.TU - TT.HĐND tỉnh.
- MTTQ & các đoàn thể tỉnh.
- Lưu VP (LT-NCTH)

Nguyễn Phong Quang